

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST

Ngày 20-12-2023

“V/v Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Sơn Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tam

2. Bà Nguyễn Thị Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2023/TLST–HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:* Bà Võ Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số nhà 479 đường P, tổ dân phố 13, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

**Bị đơn:* Ông Trần Quốc H1, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số nhà 479 đường P, tổ dân phố 13, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày: Bà H và ông H1 kết hôn với nhau năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P (nay là thị trấn C), hôn nhân do hai bên hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng làm ăn sinh sống tại Tổ dân phố 13, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Đã nhiều lần vợ chồng ngồi lại nói chuyện với nhau để tìm cách hàn gắn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn kéo dài. Tuy vợ chồng sống chung nhà nhưng vợ chồng không còn tình cảm không còn quan tâm gì đến nhau. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H và ông H1 được ly hôn.

- Về con chung: Bà H xác định có 2 người con chung tên Trần Quốc Minh Qu, sinh ngày 24/4/2013; Trần Võ Trúc Q, sinh ngày 01/4/2016. Khi ly hôn bà H đồng ý giao cháu Quân cho ông Hường trực tiếp nuôi dưỡng, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Bà H không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Quốc H1 trình bày: Về việc kết hôn ông H1 thừa nhận như lời trình bày của bà H là đúng. Cuộc sống vợ chồng tuy có xảy ra mâu thuẫn nhưng không lớn. Nay bà H yêu cầu ly hôn thì ông H1 không đồng ý vì vẫn còn thương yêu bà H.

- Về con chung: Ông H1 xác định có 02 con chung tên Trần Quốc Minh Qu, sinh ngày 24/4/2013; Trần Võ Trúc Q, sinh ngày 01/4/2016. Khi ly hôn ông H1 yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Qu, đồng ý giao cháu Q cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H1 không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà H được ly hôn ông H1; về con chung: giao con chung tên Trần Quốc Minh Q, sinh ngày 24/4/2013 cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Trần Võ Trúc Q, sinh ngày 01/4/2016 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét; về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về nợ chung: Không có nên không xem xét; về án phí: bà H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xuất phát từ việc vợ chồng mâu thuẫn với nhau trong cuộc sống nên bà H xin ly hôn với ông H1 vì vậy đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn*” theo qui định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về hôn nhân: Bà H và ông H1 tự nguyện sống chung và kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã P (nay là thị trấn C), huyện C đăng ký kết hôn năm 2009, đây là hôn nhân hợp pháp. Bà H xin ly hôn vì lý do trong quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, hai bên không thể hòa hợp được. Ông H1 không đồng ý ly hôn vì cho rằng vẫn còn tình cảm và thương yêu bà H, tuy nhiên ông H1 không có biện pháp nào để cải thiện tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông H1 đã xảy ra các bên không có biện pháp nào cải thiện tình cảm vợ chồng mà để mặc mâu thuẫn xảy ra dẫn đến ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống như vậy mục đích hôn nhân giữa bà H và ông H1 không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà H cho bà H và ông H1 được ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Bà H và ông H1 có 02 người con chung tên Trần Quốc Minh Qu, sinh ngày 24/4/2013; Trần Võ Trúc Q, sinh ngày 01/4/2016. Khi ly hôn các đương sự đều thống nhất giao con chung tên Trần Quốc Minh Qu, sinh ngày 24/4/2013 cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Trần Võ Trúc Q, sinh ngày 01/4/2016 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng các đương sự đều có thu nhập ổn định nên không yêu cầu cấp dưỡng. Xét đây là sự tự nguyện của các đương sự, đảm bảo quyền và lợi ích mọi mặt của con chung nên cần chấp nhận là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc bà H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H về việc “Ly hôn” ông Trần Quốc H1.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H được ly hôn ông Trần Quốc H1.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung tên Trần Quốc Minh Qu, sinh ngày 24/4/2013 cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Trần Võ Trúc Q, sinh ngày 01/4/2016 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Bà H và ông H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.1 Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bà Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010540 ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND thị trấn C;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hứa Sơn Tùng